

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 27-11-2019

“V/v Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Trọng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.

2. Bà Võ Lệ Huyền.

-Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 357/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Ch, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, ấp 2, xã HB, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 7, ấp 2, xã HB, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, thôn 5, xã BTr, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, thôn 5, xã BTr, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

(Chị Ch có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh H vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Hồ Thị Ch trình bày: Sau khi tìm hiểu nhau được một thời gian thì chị Hồ Thị Ch và anh Nguyễn Văn H đi đến tổ chức đám cưới vào năm 2012. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 12 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã BTr, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì đến năm 2016 bắt đầu phát nhiều sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H thường xuyên uống rượu say xỉn về nhà đánh đập vợ con nhiều lần, dẫn đến vợ chồng bất hòa, thường xuyên cãi vã, làm cho chị Ch không còn quan tâm đến gia đình, từ đó hoàn cảnh gia đình luôn luôn trong tình trạng căng thẳng và mất hạnh phúc. Do mâu thuẫn kéo dài và không thể tháo gỡ được nên chị Ch đã cùng cháu Gia H bỏ về bên gia đình cha mẹ ruột để sinh sống từ năm 2016 cho đến nay. Từ năm 2016 vợ chồng ly thân và không còn liên lạc với nhau để bàn bạc, hòa giải hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Do vợ chồng ly thân đã lâu mà không có biện pháp gì để cùng nhau bàn bạc tháo gỡ nhằm xây dựng, đoàn tụ lại gia đình. Hiện nay chị Ch xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lo lắng cho nhau. Nay chị Ch nhận thấy mâu thuẫn trong gia đình đã căng thẳng không những không được cải thiện được mà ngày càng trầm trọng hơn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài gây ảnh hưởng đến đời sống chung của vợ chồng và con chung nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giải quyết các vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Ch yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về nuôi con chung: Chị Ch và anh H có 01 con chung là Nguyễn Hồ Gia H, sinh ngày 10/01/2014. Hiện cháu H do chị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay chị Ch yêu cầu tiếp tục nuôi cháu H và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do vì vậy không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng phần quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về nuôi con chung:

Chị Chinh và anh H có 01 con chung Nguyễn Hồ Gia H

Giao cháu Nguyễn Hồ Gia H cho chị Hồ Thị Ch được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ch không yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Ch không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Ch và anh H sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nay chị Ch yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú của anh H là xã BTr, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Ch vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai (không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan) nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Ch và anh H trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 16 tháng 12 năm 2012 tại UBND xã BTr, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị Ch nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên nhậu say xỉn về nhà gây gỗ đánh đập vợ con dẫn đến gia đình luôn bất hòa, cãi vã. Do cuộc sống gia đình luôn mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 và chị Ch bỏ về bên gia đình cha mẹ ruột để sống, từ đó vợ chồng không còn liên lạc và quan tâm đến nhau nữa. Đến nay chị Ch xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, tình cảm không thể hàn gắn lại được. Cuộc

sống và mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án được ly hôn với anh H.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của chị Ch, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh H để làm việc và hoà giải về quan hệ hôn nhân, nhưng anh H vẫn cố tình không đến chứng tỏ anh H không có thiện chí để đoàn tụ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Ngoài ra theo kết quả xác minh thì mâu thuẫn giữa chị Ch và anh H là có thật đã xảy ra từ năm 2016 cho đến nay. Ngoài ra từ khi vợ chồng ly thân đến nay thời gian kéo dài đã lâu nhưng anh H và chị Ch cũng không có biện pháp gì để hàn gắn lại hạnh phúc gia đình. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh H ngày càng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Ch được ly hôn với anh H.

[3] Về nuôi con chung: Chị Ch và anh H có 01 con là Nguyễn Hồ Gia H, sinh ngày 10/01/2014. Hiện cháu H do chị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay chị Ch yêu cầu tiếp tục nuôi cháu H và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy từ khi vợ chồng ly thân cháu Gia H được chị Ch trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, cháu cũng phát triển bình thường như bao đứa trẻ khác. Vì vậy nghĩ không nên gây xáo trộn cuộc sống của cháu mà để chị Ch tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cho cháu là phù hợp. Chị Ch tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung nghĩ nên ghi nhận.

[4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị Ch không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ch phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (DSST) đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Ch và anh Nguyễn Văn H.

2. Về nuôi con chung: Chị Hồ Thị Ch và anh Nguyễn Văn H có một con là Nguyễn Hồ Gia H, sinh ngày 10/01/2014..

Giao cháu Nguyễn Hồ Gia H cho chị Hồ Thị Ch tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị Ch không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Ch phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà chị Ch đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2017/0000632 ngày 22 tháng 7 năm 2019; Chị Hồ Thị Ch đã nộp xong án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(27-11-2019) các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xin xét xử phúc thẩm, đối với các đương sự vắng mặt được tính từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi gửi:

- TAND Tỉnh BR- VT;
- VKSND H.CĐ;
- Các Đương sự;
- THADS H.CĐ;
- UBND xã BTr.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÀO TRỌNG HẢI

